

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27/2013/NQ-HĐND

Thái Bình, ngày 13 tháng 12 năm 2013

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc bổ sung Nghị quyết số 36/2011/NQ-HĐND ngày 14/12/2011  
của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định một số chế độ hoạt động  
và định mức chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động Hội đồng nhân dân các cấp  
tỉnh Thái Bình, nhiệm kỳ 2011-2016**

Ở THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG THÁI BÌNH

Số: 300.6  
Ngày: 31/12/2013  
Chuyên: ĐẾN

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH  
KHOÁ XV, KỲ HỌP THỨ BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân ngày 02 tháng 4 năm 2002;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết số 555/NQ-UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 28 tháng 12 năm 2012 về việc phụ cấp công tác đại biểu Quốc hội chuyên trách;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Thông tư số 78/2005/TT-BNV ngày 10/8/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp kiêm nhiệm đối với cán bộ công chức, viên chức kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo đứng đầu cơ quan đơn vị khác;

Căn cứ Thông báo kết luận số 685-TB/TU ngày 30 tháng 10 năm 2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sơ kết 2 năm thực hiện Chỉ thị 08-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng đối với việc đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp”;

Sau khi xem xét Tờ trình số 06/TTr-HĐND ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc bổ sung Nghị quyết số 36/2011/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định một số chế độ hoạt động và định mức chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Thái Bình, nhiệm kỳ 2011-2016; Báo cáo thẩm tra số 83/BC-KTNS ngày 08 tháng 12 năm 2013 của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Bổ sung Nghị quyết số 36/2011/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định một số chế độ hoạt động và định mức chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Thái Bình, nhiệm kỳ 2011-2016 với những nội dung sau:

1. Phụ cấp hàng tháng cho bí thư hoặc phó bí thư đảng ủy kiêm giữ chức chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã: 10% mức lương thực tế.

2. Phụ cấp hàng tháng cho đại biểu Hội đồng nhân dân làm công tác chuyên trách của Hội đồng nhân dân:

a) Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh: 0,5 mức lương tối thiểu.

b) Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện: 0,3 mức lương tối thiểu.

c) Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã: 0,2 mức lương tối thiểu.

3. Trợ cấp mai táng phí cho đại biểu Hội đồng nhân dân không hưởng lương từ ngân sách nhà nước khi qua đời: 03 tháng lương tối thiểu.

4. Phụ cấp Hội thẩm Tòa án nhân dân:

a) Hội thẩm Tòa án nhân dân tỉnh: 0,2 mức lương tối thiểu.

b) Hội thẩm Tòa án nhân dân cấp huyện: 0,1 mức lương tối thiểu.

Thời gian được hưởng mức phụ cấp, trợ cấp nêu trên được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2014.

**Điều 2.** Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân cấp huyện; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình khoá XV, Kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2013. / *hh*

### Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ngành thuộc tỉnh;
- Thường trực huyện ủy, Thành ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các huyện, Thành phố;
- Lưu: VTVP, PCTHĐ. *Thy*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Diên